CTCP Đá Hoàng Mai (HNX: HMR)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	13,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.2%	**16.9%**	**-6.8%**

ROE — 2024: **7.8%** — +/- YoY ▼ 0.7%

DT thuần — *Q1/25*: **10.7** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 8.40 ▼ 44.0% — YoY ▲ 1.87 ▲ 21.2%

DT thuần — *2024*: **53.0** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 14.7 ▼ 21.7%

LN gộp — *Q1/25*: **0.97** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 4.76 ▼ 83.0% — YoY ▼ 0.48 ▼ 32.9%

LN gộp — *2024*: **12.2** *tỷ VNĐ*

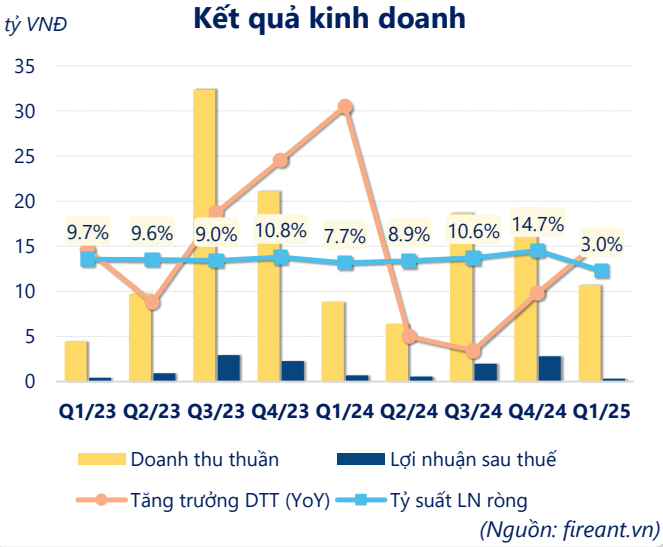
LN thuần — *Q1/25*: **0.37** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 4.52 ▼ 92.4% — YoY ▼ 0.45 ▼ 54.9%

LN thuần — *2024*: **9.15** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 1.03 ▲ 12.6%

LN sau thuế — *Q1/25*: **0.32** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 2.48 ▼ 88.4% — YoY ▼ 0.36 ▼ 52.3%

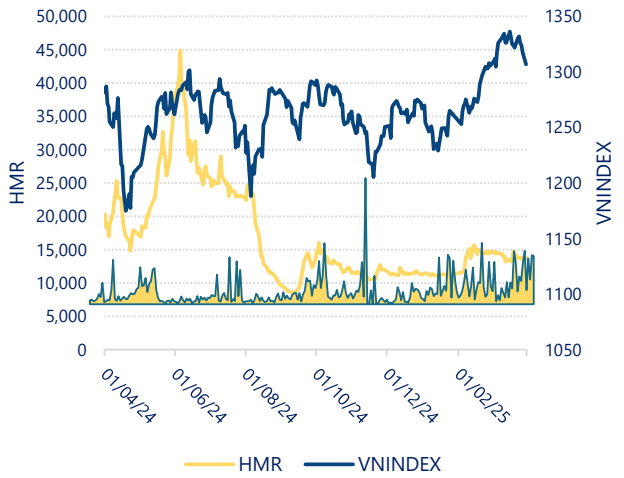
LN sau thuế — *2024*: **6.03** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 0.54 ▼ 8.1%

Kết quả kinh doanh



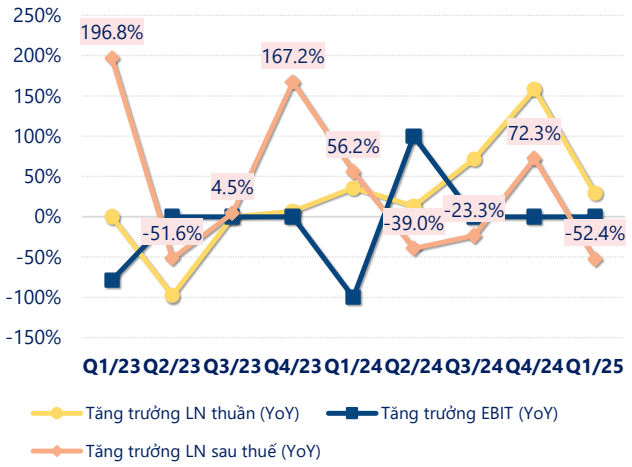
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



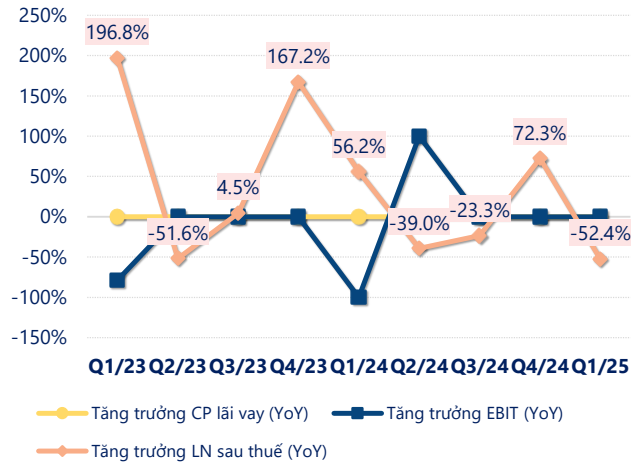
CTCP Đá Hoàng Mai (HNX: HMR)

Tăng trưởng lợi nhuận



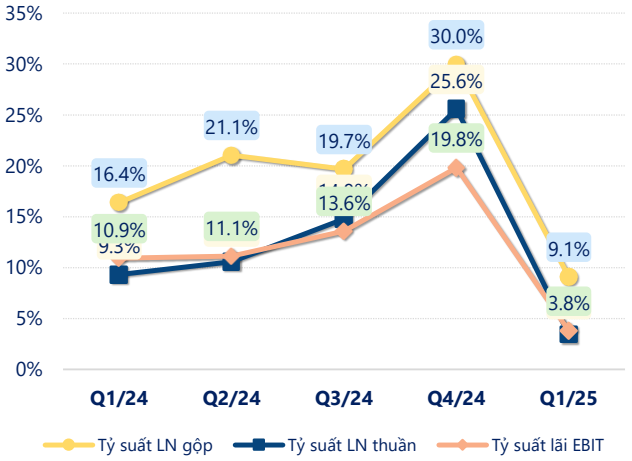
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



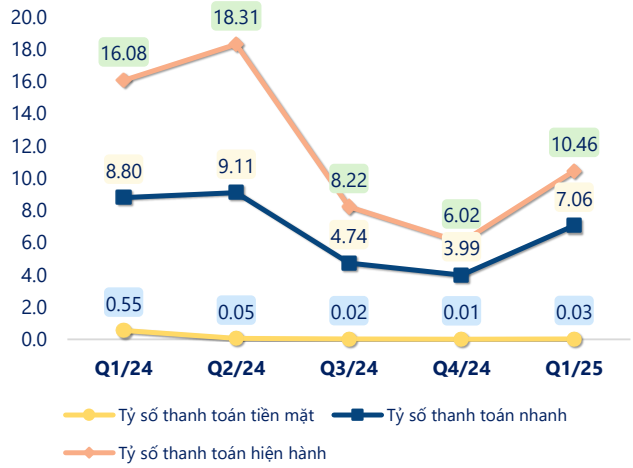
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



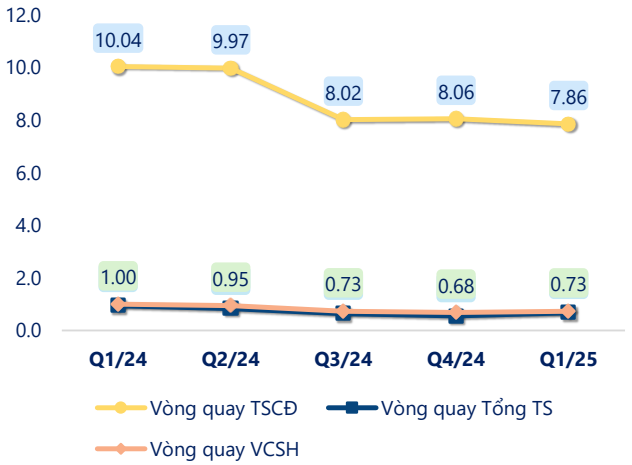
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



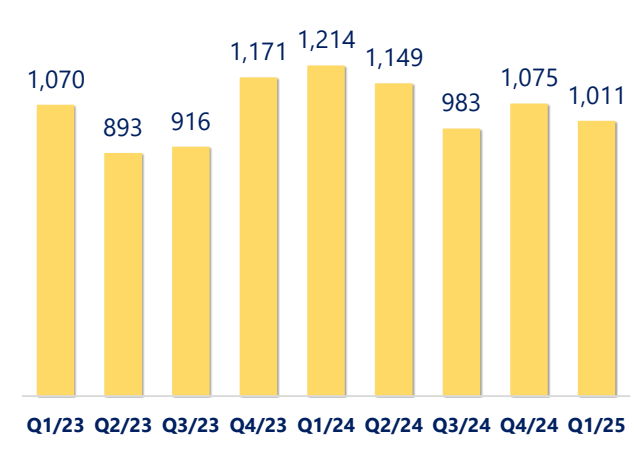
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

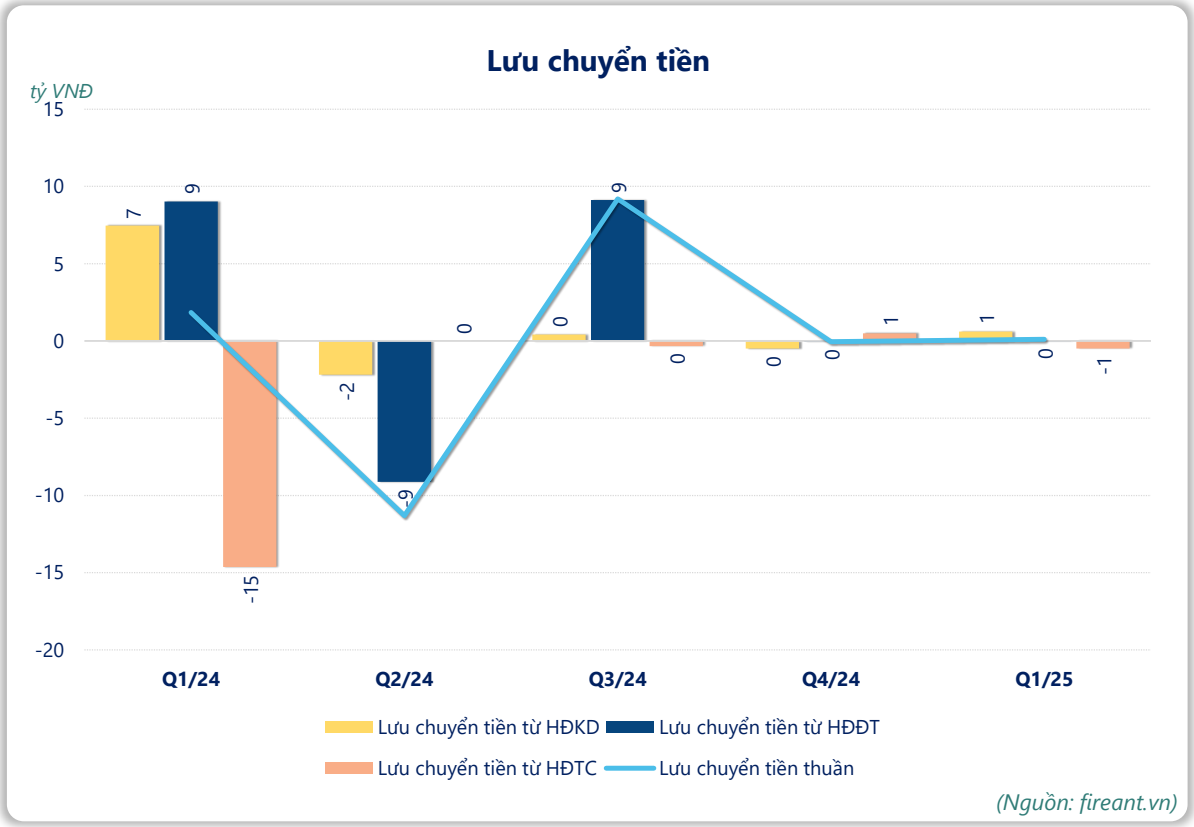


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đá Hoàng Mai (HNX: HMR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**10.7**	**8.83**	**21.2%**	**53.0**	**67.7**	**-21.7%**
Giá vốn hàng bán	9.73	7.38	31.9%	40.8	55.4	-26.4%
Lợi nhuận gộp	0.97	1.45	-32.9%	12.2	12.2	-0.4%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.05	-99.3%	0.11	0.06	89.2%
Chi phí TC	0	0.11	-100%	0.11	0.01	1580%
Chi phí lãi vay	0	0.11	-100%	0.11	0.01	1580%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**0.60**	**0.56**	**7.9%**	**3.04**	**4.16**	**-27.0%**
LN thuần từ HĐKD	0.37	0.82	-54.9%	9.15	8.12	12.6%
Lợi nhuận khác	**0.04**	**0.03**	**19.4%**	**-0.91**	**0.09**	**-1150%**
LN trước thuế	0.41	0.85	-52.3%	8.23	8.21	0.3%
Lợi nhuận sau thuế	**0.32**	**0.68**	**-52.3%**	**6.03**	**6.57**	**-8.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.32**	**0.68**	**-52.3%**	**6.03**	**6.57**	**-8.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)